

## KẾT QUẢ TUYỂN CHỌN GIỐNG HOA ĐÀO BÍCH GL2-1 TẠI MIỀN BẮC VIỆT NAM

Đặng Văn Đông<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thu Hằng<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thanh Hiền<sup>2</sup>

### TÓM TẮT

Với mục đích tuyển chọn giống đào triển vọng cho miền Bắc Việt Nam, từ vườn lưu giữ nguồn gen hoa đào năm 2008, Viện Nghiên cứu Rau Quả đã đánh giá và tuyển chọn được giống đào bích GL2-1 có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, hoa màu đỏ, chất lượng hoa cao, đường kính hoa trên 3,5 cm, cánh dày, số lượng cánh/hoa là 20-22, tỉ lệ nở hoa trên 95%, hoa ra tập trung, độ bền cành hoa 15-16 ngày, chống chịu sâu bệnh tốt, đặc biệt là bệnh chầy gôm. Hiệu quả kinh tế thu được từ trồng đào GL2-1 cao hơn so với giống đối chứng (ĐBi2) 1,2-1,5 lần, được người sản xuất và người tiêu dùng rất ưa chuộng. Giống đào Bích GL2-1 đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận là giống sản xuất thử (Quyết định số 511/QĐ-TT-CLT, ngày 12/11/2013).

*Từ khoá:* Bích, GL2-1, giống sản xuất thử, hoa đào, nguồn gen.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong số các giống hoa đào (*Prunus persia* (L) Batsch) được trồng tại miền Bắc như đào Bích, đào Phai, đào Bạch, đào Thất Thốn, thì đào Bích được trồng nhiều nhất ở một số thành phố như Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Phòng, Thái Bình.... trong đó Hà Nội diện tích trồng đào Bích lớn nhất chiếm trên 70%. Mặc dù giống đào này đã được trồng lâu đời và trở thành những vùng sản xuất lớn, nhưng người dân vẫn chủ yếu trồng các giống đào Bích truyền thống có từ hàng chục năm trước, nên giống đào này đang bị thoái hóa dần, chất lượng hoa giảm, sâu bệnh nhiều do nhân giống vô tính trong thời gian dài không được phục tráng, làm cho thu nhập của người trồng hoa không ổn định, dẫn đến sự phát triển của những giống đào này gần như bị thu hẹp lại (Đặng Văn Đông, Nguyễn Thị Thu Hằng, 2010). Với mục đích tuyển chọn được các giống đào Bích có chất lượng hoa cao và phù hợp với điều kiện sản xuất của các tỉnh miền Bắc, từ tập đoàn hoa đào thu thập chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu và tuyển chọn được giống đào Bích GL2-1 cho sản xuất, làm tăng hiệu quả cho người trồng hoa cũng như đáp ứng được yêu cầu của người tiêu dùng vào các dịp lễ Tết.

### 2. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Vật liệu nghiên cứu

15 mẫu nguồn gen hoa đào Bích được thu thập tại một số tỉnh miền Bắc Việt Nam và được lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Rau Quả - Trâu Quỳ

- Gia Lâm - Hà Nội.

#### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

##### 2.2.1 Các bước tiến hành

- Năm 2008 và 2009: thu thập 15 mẫu nguồn gen hoa đào Bích và trồng tại vườn lưu giữ ở Viện Nghiên cứu Rau Quả.

- Năm 2009 và 2010: Đánh giá đặc điểm hình thái, chất lượng hoa, thời gian sinh trưởng của 15 mẫu nguồn gen đào Bích tại Viện Nghiên cứu Rau Quả. Tuyển chọn được mẫu giống GL2-1.

- Năm 2010: Nhân cây đào Bích GL2-1 và cây ĐBi2 (đại diện cho nhóm đào Bích đang được trồng phổ biến ở ngoài sản xuất).

- Năm 2011: Khảo nghiệm cơ bản giống đào Bích GL2-1 và giống ĐBi2 tại Viện Nghiên cứu Rau Quả.

- Năm 2012 và 2013: Khảo nghiệm sản xuất giống đào Bích GL2-1 tại Hải Dương, Hà Nội và Thái Nguyên, đối chứng là giống đào Bích ĐBi2 đang được trồng phổ biến ở ngoài sản xuất.

##### 2.2.2 Phương pháp bố trí nghiệm

- Phương pháp thu thập: Thu thập nguồn gen cây đào Bích tại mỗi địa phương 1 - 3 cây đại diện ở các vùng khác nhau, có sức sinh trưởng tốt về trồng tại vườn lưu giữ của Viện Nghiên cứu Rau Quả - Trâu Quỳ - Gia Lâm - Hà Nội theo phương pháp tuần tự, không nhắc lại.

- Phương pháp nhân giống: Bằng phương pháp ghép mắt nhỏ có gỗ lên gốc đào phai Mẫu Sơn - Lạng Sơn.

- Thí nghiệm khảo nghiệm cơ bản: được bố trí theo phương pháp tuần tự không nhắc lại, mỗi giống trồng 30 cây, đối chứng là giống đào ĐBi2 (đại diện cho nhóm đào Bích đang được trồng ở sản xuất) (UPOV, 2010).

<sup>1</sup> Viện Nghiên cứu Rau quả

<sup>2</sup> NCS Học viện NN VN

- Thí nghiệm khảo nghiệm sản xuất theo phương pháp tuần tự không nhắc lại, diện tích là 2 ha.

\* Các chỉ tiêu theo dõi: các đặc điểm sinh trưởng, phát triển (đường kính thân, đường kính tán), chất lượng hoa (số lượng cánh hoa, đường kính hoa, tỉ lệ nở hoa, độ bền cánh hoa) (Dongyan Hu *et al.*, 2005), đánh giá sâu bệnh hại trên đồng ruộng (QCVN 01-38: 2010/BNNPTNT), hiệu quả kinh tế.

- Quy trình trồng, chăm sóc: Áp dụng kỹ thuật chăm sóc theo quy trình tạm thời của Viện Nghiên cứu Rau Quả.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.

#### 3.1. Kết quả tuyển chọn các mẫu nguồn gen hoa đào Bích tại Gia Lâm- Hà Nội

Năm 2009, tiến hành đánh giá, các đặc điểm hình thái, các tính trạng chất lượng hoa của 15 mẫu nguồn gen đào Bích cho thấy các mẫu giống đào Bích đều có kiểu phân cành giống nhau là kiểu hình cột. Lá có màu xanh đậm, hình mũi mác hẹp. Hoa của các mẫu nguồn gen thu được đều có màu đỏ, thuộc loại hoa kép. Riêng mật độ hoa/cành của mẫu đào Bích GL2-1 dày, 14 mẫu còn lại ở mức trung bình, sự khác nhau này có thể do biến dị tự nhiên hoặc do phân ly từ kết quả giao phấn.

Thời gian sinh trưởng của các mẫu nguồn gen hoa đào Bích được thể hiện tại bảng 1.

**Bảng 1. Thời gian sinh trưởng của các mẫu nguồn gen đào Bích tại Gia Lâm- Hà Nội, 2009**

Mẫu nguồn gen	TG từ bật lộc đến xuất hiện mầm hoa 50% (ngày)	TG từ xuất hiện mầm hoa đến xuất hiện nụ 50% (ngày)	TG từ xuất hiện nụ đến hoa nở 50% (ngày)	Thời điểm nở hoa muộn so với Tết Nguyên Đán (ngày)
Bích GL2-1	239	86	25,8	25
Bích ĐBi2	234	80	18,0	25
Bích ĐBi3	234	86	19,6	25
Bích ĐBi4	237	84	24,3	25
Bích ĐBi5	229	79	22,1	25
Bích ĐBi6	228	82	19,3	20
Bích ĐBi7	230	88	21,4	25
Bích ĐBi8	232	87	21,0	25
Bích ĐBi9	234	83	19,1	25
Bích ĐBi10	229	80	20,0	25
Bích ĐBi11	240	86	21,3	20
Bích ĐBi12	240	86	19,8	20
Bích ĐBi13	238	78	20,5	20
Bích ĐBi14	240	87	22,2	25
Bích ĐBi15	238	89	21,4	25

Các mẫu nguồn gen đào Bích khác nhau thì có thời gian từ trồng đến xuất hiện mầm nụ, thời gian từ mầm hoa đến nụ, thời gian từ nụ đến nở hoa là khác nhau. Khi để ngoài tự nhiên không có tác động biện pháp kỹ thuật gì thì các mẫu nguồn gen đều nở hoa muộn hơn so với tết Nguyên đán 20-25 ngày

Chất lượng hoa của các mẫu nguồn gen hoa đào được đánh giá thông qua sự kết hợp hài hoà giữa các chỉ tiêu số lượng cánh/hoa, đường kính hoa, tỉ lệ hoa nở, độ bền hoa tự nhiên. Sau khi tiến hành đánh giá một số chỉ tiêu về chất lượng hoa của mẫu nguồn gen thí nghiệm, các kết quả được trình bày tại bảng 2.

**Bảng 2. Một số chỉ tiêu về chất lượng hoa của các mẫu nguồn gen đào Bích tại Gia Lâm- Hà Nội, 2009**

Mẫu nguồn gen	Số lượng cánh/bông (cánh)	Đường kính hoa (cm)	Tỉ lệ hoa nở (%)	Độ bền cành hoa tự nhiên (ngày)
Bích GL2-1	20-22	4,0 $\pm$ 0,2	96,7	15,2
Bích ĐBi2	16-18	3,4 $\pm$ 0,2	90,4	12,7
Bích ĐBi3	16-18	3,3 $\pm$ 0,1	88,6	11,5
Bích ĐBi4	16-18	3,5 $\pm$ 0,0	84,7	12,2
Bích ĐBi5	16-18	3,3 $\pm$ 0,3	87,7	13,2
Bích ĐBi6	16-18	3,3 $\pm$ 0,3	87,6	11,3
Bích ĐBi7	16-18	3,4 $\pm$ 0,2	85,6	12,4
Bích ĐBi8	16-18	3,5 $\pm$ 0,1	86,5	11,7
Bích ĐBi9	16-18	3,3 $\pm$ 0,3	86,7	10,7
Bích ĐBi10	16-18	3,3 $\pm$ 0,3	88,5	9,8
Bích ĐBi11	16-18	3,0 $\pm$ 0,4	87,4	10,3
Bích ĐBi12	16-18	3,4 $\pm$ 0,0	86,2	12,4
Bích ĐBi13	16-18	3,4 $\pm$ 0,3	80,3	11,5
Bích ĐBi14	16-18	3,4 $\pm$ 0,1	86,4	13,4
Bích ĐBi15	16-18	3,5 $\pm$ 0,2	80,2	10,2

Từ việc đánh giá các mẫu nguồn gen đào Bích thu thập được chúng tôi thấy trong số 15 nguồn gen đào Bích được trồng tại Viện Nghiên cứu Rau Quả, mẫu nguồn gen đào Bích GL2-1 có các đặc điểm khác biệt với nhiều ưu điểm hơn so với các mẫu nguồn gen đào Bích thu thập tại Nhật Tân và 13 mẫu nguồn gen đào Bích được thu thập từ các địa phương khác. Điều này có thể thấy rằng trong sản xuất, ngoài giống đào Bích đang được trồng đã được thuần hoá từ nhiều năm nay, vẫn tồn tại một số mẫu nguồn gen đào Bích có một vài đặc tính khác biệt (được tạo ra do quá trình đột biến tự nhiên, hoặc do phân ly khi nhân giống từ hạt) nguồn gen này có thể là nguồn vật liệu để chọn tạo giống. Mẫu nguồn gen đào Bích ĐBi2 và 13 Mẫu nguồn gen khác có đặc điểm hình thái và chất lượng hoa tương tự nhau.

Năm 2010, mẫu nguồn gen đào Bích GL2-1

và đào Bích ĐBi2 (giống đối chứng, đại diện cho 14 mẫu nguồn gen đào Bích giống nhau) được nhân nhanh bằng phương pháp ghép mắt nhỏ có gỗ lên gốc ghép là giống đào Phai Mẫu Sơn - Lạng Sơn. Mỗi mẫu nguồn gen đào Bích được nhân lên thành giống, mỗi giống gồm 30 cây.

### 3.2. Kết quả khảo nghiệm cơ bản giống đào Bích GL2-1

Năm 2011, tiến hành so sánh và đánh giá giống đào Bích GL2-1 đã được đánh giá ở các năm trước với giống đào Bích ĐBi2 (đây là giống đối chứng đại diện cho nhóm đào Bích đang được trồng ở sản xuất).

Đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của giống hoa đào Bích GL2-1 triển vọng, chúng tôi thu được kết quả tại bảng 3.

**Bảng 3. Động thái tăng trưởng của đường kính thân, tán**

Giống	6 tháng sau trồng			
	Tỉ lệ sống (%)	90% số cây bật mầm ( ngày)	ĐK thân (cm)	ĐK Tán (m)
Đào Bích GL2-1	98,0	18	1,6 $\pm$ 0,03	1,23 $\pm$ 0,03
Đào Bích ĐBi2 (Đ/C)	97,5	19	1,4 $\pm$ 0,06	1,16 $\pm$ 0,04

